UBND TỈNH LAI CHÂU
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 573 /BC-CĐCĐ

Lai Châu, ngày 10 tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO
Công khai bổ sung các điều kiện đảm bảo tổ chức hoạt động Giáo dục nghề nghiệp năm 2023

Phần I
THÔNG TIN CHUNG
I. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Tên cơ sở đăng ký: Trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có): ***Lai Chau Community College (LCC)***

2. Địa chỉ trụ sở chính: đường Võ Nguyên Giáp, phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Điện thoại: 0213 3792 787

Website: http://cdcdlaichau.edu.vn.

Email: tcdcd@laichau.gov.vn

Địa chỉ phân hiệu/ địa điểm đào tạo khác:

Cơ sở 2: đường Nguyễn Trãi, phường Quyết thắng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định thành lập số: 982/QĐ-LĐTBXH, ngày 10/7/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

5. Chức năng, nhiệm vụ

- Tổ chức đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ ở các trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và dạy nghề thường xuyên nhằm trang bị cho người học năng lực thực hành nghề nghiệp tương xứng với trình độ đào tạo, có sức khỏe, đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp, tạo điều kiện cho họ có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động;

- Tổ chức xây dựng, duyệt và thực hiện các chương trình, giáo trình, học liệu dạy nghề đối với các ngành được phép đào tạo;

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp;

- Tổ chức các hoạt động dạy và học, thi, kiểm tra, công nhận tốt nghiệp, cấp bằng, chứng chỉ nghề theo quy định hiện hành của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội;

- Tuyển dụng, quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên của Trường phù hợp với ngành nghề, quy mô và trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn quy định của pháp luật;

- Tư vấn học nghề, tư vấn việc làm miễn phí cho người học nghề;

- Tổ chức cho người học nghề tham quan, thực tập tại doanh nghiệp;

- Phối hợp với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp;

- Tổ chức cho giáo viên, giảng viên, nhân viên và người học tham gia các hoạt động xã hội;

- Thực hiện dân chủ, công khai trong việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục nghề nghiệp, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào giáo dục nghề nghiệp và hoạt động tài chính;

- Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài chính của Trường theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức bộ máy

a) Hội đồng trường: 15 người

b) Ban Giám hiệu: 04 người

c) Các phòng chức năng:

Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài vụ

Phòng Đào tạo

Phòng Công tác học sinh sinh viên

d) Các khoa chuyên môn:

Khoa Sư phạm

Khoa Khoa học cơ bản - Dân tộc nội trú

Khoa Công nghiệp - Xây dựng

Khoa Kinh tế - Tổng hợp

Khoa Y - Dược

II. THỰC TRẠNG CHUNG VỀ ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Cơ sở vật chất và thiết bị đào tạo chung của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Các công trình và tổng diện tích sử dụng của từng công trình

Tổng diện tích: 388.776 m^2, cụ thể như sau :

a) Tại trụ sở chính (đường Võ Nguyên Giáp, phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu)

- Tổng diện tích đất : 354.178m^2

- Tổng diện tích sàn: 7.796m^3

- Tổng diện tích sử dụng: 19.685m^2, cụ thể:

+ Giảng đường: 02 nhà (giảng đường A, giảng đường B), cấp III, 4 tầng, 42 phòng học; Diện tích sàn: 2.786 m^2; diện tích sử dụng: 11.140m^2.

+ Xưởng thực hành: 01 xưởng, nhà cấp III, 1 tầng, diện tích 1.266m^2

+ Nhà làm việc (cấp III, 4 tầng): Diện tích sàn 797 m^2, diện tích sử dụng: 3.188m^2.

+ Hội trường: Diện tích 958 m^2.

+ Thư viện: Diện tích sàn 381m^2; diện tích sử dụng: 1.525m^2 và có các loại tài liệu phục vụ công tác đào tạo của nhà trường.

+ Nhà thi đấu: 01 nhà, cấp III, 1 tầng, diện tích 1.608m^2.

+ Phòng tin học: 05 phòng, tổng diện tích 850m^2.

- Các thiết bị giảng dạy dùng chung: 54 máy chiếu Projector.

- Sân vận động: 6172m^2.

b) Tại Cơ sở 2 (đường Nguyễn Trãi, phường quyết Thắng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu)

- Diện tích đất: 34.598m^2

- Diện tích xây dựng: 4.754,67m^2

- Diện tích sử dụng: 18.317,67m^2

Trong đó:

+ Giảng đường tích hợp: 01 nhà cấp III, 3 tầng, 12 phòng học; diện tích sàn: 1.052 m^2, tổng diện tích sử dụng 3.391m^2.

+ Nhà đa năng: 01 nhà, cấp IV, 1 tầng; diện tích 863 m^2.

+ Kí túc xá: 02 nhà cấp IV, 2 tầng, 52 phòng: Diện tích sàn 1.137 m^2 ; diện tích sử dụng: 2.274m^2; Số lượng lưu trú theo thiết kế: 520 người.

+ Xưởng thực hành: 04 nhà xưởng, tổng diện tích 1.500,77m^2.

- Khu thể dục thể thao: diện tích 6.000m^2.

c) Các công trình, phòng học sử dụng chung

- Các phòng học được sử dụng chung

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
1	**Giảng đường**		
	Số phòng	Phòng	54
	Tổng diện tích	m^2	14.531
2	**Xưởng thực hành**		
	Số phòng	Phòng	09
	Tổng diện tích	m^2	2.766,77
3	**Phòng thực hành máy tính**		
	Số phòng	Phòng	05
	Tổng diện tích	m^2	550
	Tổng Số máy tính	Bộ	150
4	**Thư viện**		
	Số phòng	Phòng	10
	Tổng diện tích	m^2	1.525
5	**Ký túc xá**		
	Số phòng	Phòng	52
	Tổng diện tích	m^2	1.137

- Các công trình phù trợ:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
1	**Ký túc xá**		
	Số phòng	Phòng	52
	Tổng diện tích	m^2	1.137
2	**Khu bếp và nhà ăn**		
	Số phòng	Phòng	01
	Tổng diện tích	m^2	201,9

3	**Nhà thi đấu đa năng**		
	Số phòng	Phòng	02
	Tổng diện tích	m^2	2.471
4	**Hội trường**		
	Số phòng	Phòng	1
	Tổng diện tích	m^2	958

(có Công văn số 370/CĐCĐ-TCHCTV, ngày 03/6/2021 v/v thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà đất kèm theo)

2. Cán bộ quản lý, nhà giáo

* Tổng số công chức, viên chức, giáo viên, người lao động có mặt đến thời điểm báo cáo: 88 người, trong đó:

- Biên chế: 78 người

- Hợp đồng lao động: 10 người

- Trình độ chuyên môn của viên chức, người lao động cụ thể như sau:

+ Tiến sỹ: 01 người, chiếm 1.14 %.

+ Thạc sỹ và tương đương: 31 người, chiếm tỷ lệ 35,23%;

+ Đại học: 44 người, chiếm tỷ lệ 50%;

+ Cao đẳng: 01 người, chiếm tỷ lệ 1,14%;

+ Trung cấp: 02 người, chiếm tỷ lệ 2,27%;

+ Trình độ khác: 9 người, chiếm tỷ lệ 10,22 % (phục vụ, bảo vệ).

3. Công tác Y tế học đường

Hiện tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu có bộ phân y tế học đường thuộc quản lý của phòng Công tác học sinh sinh viên. Bộ phân y tế học đường được bố trí tại tầng 2 khu giảng đường A, diện tích sử dụng: 24m^2 với đầy đủ các điều kiện đảm bảo để các hoạt động y tế học đường theo quy định, cụ thể:

TT	Thiết bị, dụng cụ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Giường đơn	Cái	02
2	Tủ đầu giường	Cái	02
3	Bàn xuân hòa	Cái	01
4	Giường gấp	Cái	01

5	Tủ thuốc	Cái	01
6	Cân đồng hồ	Cái	01
7	Ghế nhựa	Cái	02
8	Đèn chiếu	Cái	01
9	Bình chữa nước rửa tay	Cái	01
10	Khay đẩu dụng cụ	Cái	01
11	Cây truyền	Cái	01
12	Tủ lạnh FUNIKI	Cái	01
13	Bóp bóng	Bộ	01
14	Nẹp cố định	Bộ	01
15	Đèn pin pin treo đầu	Cái	04
16	Bộ đo huyết áp	Bộ	04
17	Chậu rửa tay Inox	Cái	01
18	Túi chườm đa năng	Cái	02
19	Túi y tế	Cái	01
20	Chăn, ga, gối, đêm	Bộ	01

Ngoài ra còn có cơ số thuốc, vật tư y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho học sinh được nhà trường mua hàng năm.

- Viên chức thực hiện nhiệm vụ Y tế: 01 đồng chí

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn được đào tạo
I	**Viên chức y tế học đường (Y sỹ hạng IV)**	
01	Lù văn Việt	Trung cấp y sỹ

Phần II
ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TẠI TRUNG TÂM GDNN - GDTX HUYỆN NẬM NHÙN

I. NGÀNH, NGHỀ: KHUYẾN NÔNG LÂM

TT	Ngành, nghề	Trình độ đào tạo	Quy mô tuyển sinh/ năm	Ghi chú
1	Khuyến Nông lâm	Trung cấp	35	

1. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

a. Cơ sở vật chất

- Số phòng học lý thuyết: 02 phòng
- Số phòng/xưởng thực hành, thực tập: 01 vườn thực hành

b. Thiết bị, dụng cụ đào tạo:

TT	Tên thiết bị đào tạo	Đơn vị	Số lượng	Năm mua
I	**Phòng kỹ thuật cơ sở**			
1	Máy ViewSonic + Màn chiếu	Bộ	01	2021
2	Cân kỹ thuật (cân rôbecvan)	Chiếc	01	2019
3	Bảng di động	Chiếc	01	
4	Bảng lật	Chiếc	03	
5	Bộ dung cụ PCCC	Bộ	01	
6	Bộ bảo hộ lao động	Bộ	01	
7	Dụng cụ cứu thương	Bộ	01	
II	**Phòng Thực hành máy tính**			
1	Máy vi tính	Bộ	19	
2	Máy ViewSonic + Màn chiếu	Bộ	01	
3	Thiết bị lưu trữ dữ liệu (ổ đĩa cứng SSD 128GB)	Cái	01	
4	Máy in	Chiếc	01	2022
5	Trường truyền Internet	Đường truyền	01	

6	Hệ thống mạng LAN	Bộ	01	
7	Bộ phần mềm văn phòng (Microsoft Ofice)	Bộ	01	
8	Bộ gõ tiếng Việt (Unikey)	Bộ	01	
9	Phần mềm diệt virus (BKAV pro) cài cho 19 máy	Bộ	01	
III	**Phòng thực hành ngoại ngữ**			
1.	Máy vi tính	Bộ	19	
2.	Máy ViewSonic + Màn chiếu	Bộ	01	2021
3.	Phần mềm điều khiển (LAB)	Bộ	01	
4.	Tai nghe	Bộ	19	
5.	Máy quét (Scanner)	Chiếc	01	
6.	Thiết bị lưu trữ dữ liệu (ổ đĩa cứng SSD 128GB)	Cái	01	
7.	Loa	Bộ	01	
8.	Âm ly Toa	Bộ	01	
9.	Phần mềm học ngoại ngữ	Bộ	01	
IV	**Phòng đất, phân bón và bảo vệ thực vật**			
1.	Máy vi tính	Bộ	19	
2.	Máy ViewSonic + Màn chiếu	Bộ	01	2021
3.	Máy đo độ đục	Chiếc	01	
4.	Máy đo nồng độ CO2	Chiếc	01	
5.	Khoan phẫu diện	Chiếc	06	
6.	Máy đo độ chặt đất	Chiếc	01	
7.	Máy đo pH	Chiếc	03	
8.	Máy kiểm tra dư lượng thuốc bảo vệ thực vật	Chiếc	01	
9.	Máy phân tích đất	Chiếc	01	
10.	Máy phân tích nước	Chiếc	01	

11.	Tủ lạnh	Chiếc	01	
12.	Kính hiển vi quang học	Chiếc	06	
13.	Kính hiển vi soi nổi	Chiếc	01	
14.	Máy đo độ ẩm đất	Chiếc	03	
15.	Ẩm kế	Chiếc	03	
16.	Bảng di động	Chiếc	01	
17.	Bảng so màu	Chiếc	06	
18.	Kính lúp cầm tay	Chiếc	18	
19.	Hộp làm tiêu bản đất	Chiếc	06	
20.	Nhiệt kế	Chiếc	03	
21.	Lọ đựng mẫu	Chiếc	06	
22.	Lồng nuôi sâu	Chiếc	06	
23.	Vợt bắt côn trùng	Chiếc	06	
24.	Bộ dụng cụ thu gom rác	Bộ	01	
25.	Bộ dụng cụ lấy mẫu đất	Bộ	06	
V	**Khu nhân giống cây trồng**			
1.	Máy vi tính	Bộ	19	
2.	Máy ViewSonic + Màn chiếu	Bộ	01	2021
3.	Hệ thống cắt nắng	Bộ	01	
4.	Hệ thống tưới phun mưa	Bộ	01	
5.	Hệ thống tưới phun sương	Bộ	01	
6.	Máy đóng bầu	Chiếc	01	
7.	Máy phun	Chiếc	01	
8.	Máy trộn hỗn hợp	Chiếc	01	
9.	Máy cày	Chiếc	01	

10.	Máy cắt cỏ	Chiếc	03	
11.	Máy bơm nước	Chiếc	01	
12.	Tủ lạnh	Chiếc	01	
13.	Máy đo độ ẩm đất	Chiếc	03	
14.	Máy đo pH	Chiếc	03	
15.	Xe đẩy dụng cụ	Chiếc	03	
16.	Bảng di động	Chiếc	01	
17.	Bình phun	Chiếc	03	
18.	Bộ dụng cụ nhân giống	Bộ	06	
19.	Bộ dụng cụ trồng trọt và làm vườn	Bộ	03	
VI	**Khu thực nghiệm mô hình trồng trọt**			
1.	Máy vi tính	Bộ	01	
2.	Máy chiếu (Projector)	Chiếc	01	
3.	Máy tính cầm tay	Chiếc	03	
4.	Hệ thống tưới phun mưa	Bộ	01	
5.	Hệ thống tưới phun sương	Bộ	01	
6.	Máy bơm nước	Chiếc	01	
7.	Máy đào hố	Chiếc	01	
8.	Máy phun	Chiếc	01	
9.	Máy cắt cỏ	Chiếc	03	
10.	Máy cày	Chiếc	01	
11.	Máy đo độ ẩm đất	Chiếc	03	
12.	Máy phay đất	Chiếc	01	
13.	Mô hình vườn giống lâm nghiệp	Chiếc	01	
14.	Mô hình vườn giống rau	Chiếc	01	

15.	Mô hình dịch vụ trồng trọt (*)	Chiếc	01	
16.	Mô hình nông nghiệp (*)	Chiếc	01	
17.	Mô hình thủy canh	Chiếc	01	
18.	Xe đẩy dụng cụ	Chiếc	03	
19.	Bảng di động	Chiếc	01	
20.	Bẫy đèn	Chiếc	18	
21.	Bình phun	Chiếc	03	
22.	Cân đồng hồ	Chiếc	02	
23.	Cốc đong	Chiếc	03	
24.	Sàng phân loại đất	Chiếc	06	
25.	Thước cuộn	Chiếc	03	
26.	Thước chữ A	Chiếc	03	
27.	Thước đo độ dốc	Chiếc	03	
28.	Bộ dụng cụ vệ sinh vườn	Bộ	06	
29.	Dụng cụ đào phẫu diện	Bộ	06	
30.	Bộ dụng cụ trồng trọt và làm vườn	Bộ	03	
31.	Bộ dụng cụ cắt tỉa cây	Bộ	03	
32.	Bộ dụng cụ đo diện tích	Bộ	06	
33.	Máy toàn đạc	Chiếc	01	
34.	Bộ dụng cụ thu hoạch	Bộ	03	
35.	Bộ dụng cụ làm tiêu bản thực vật	Bộ	06	
VII	**Khu thực nghiệm mô hình chăn nuôi – thủy sản**			
1	Máy vi tính	Bộ	01	
2	Máy chiếu (Projector)	Chiếc	01	
3	Máy tính cầm tay	Chiếc	06	

4	Bóng điện	Chiếc	06	
5	Máy bơm hút bùn	Chiếc	01	
6	Máy bơm nước	Chiếc	01	
7	Máy sục khí	Chiếc	03	
8	Máy ấp trứng	Chiếc	01	
9	Xe đẩy dụng cụ	Chiếc	03	
10	Mô hình chăn nuôi (*)	Chiếc	01	
11	Mô hình dịch vụ chăn nuôi - thú y (*)	Chiếc	01	
12	Mô hình nông nghiệp (*)	Chiếc	01	
13	Mô hình thủy sản (*)	Chiếc	01	
14	Bảng di động	Chiếc	01	
15	Bình phun	Chiếc	03	
16	Cân đồng hồ	Chiếc	03	
17	Cốc đong	Chiếc	03	
18	Thước cuộn	Chiếc	03	
19	Thước đo độ dốc	Chiếc	03	
20	Bộ dụng cụ Thú y	Bộ	03	
21	Bộ dụng cụ chăn nuôi	Bộ	03	
22	Dụng cụ về sinh chuồng trại	Bộ	03	
23	Thước chữ A	Chiếc	03	
24	Mô hình chuồng bò	Chiếc	01	
25	Mô hình chuồng gà	Chiếc	01	
26	Mô hình chuồng lợn	Chiếc	01	
VIII	**Phòng đào tạo tập huấn và thông tin tuyên truyền**			
1.	Máy vi tính	Bộ	01	

2.	Máy chiếu (Projector)	Chiếc	01	
3.	Máy ảnh	Chiếc	02	
4.	Máy in	Chiếc	01	
5.	Máy in	Chiếc	01	
6.	Máy quay	Chiếc	02	
7.	Máy quét (Scanner)	Chiếc	01	
8.	Máy tính cầm tay	Chiếc	06	
9.	Máy trợ giảng	Chiếc	02	
10.	Loa di động	Chiếc	01	
11.	Bảng di động	Chiếc	01	
12.	Bảng lật	Chiếc	03	
13.	Tủ đựng mẫu	Chiếc	03	
14.	Atlat giống gia súc gia cầm	Bộ	01	
15.	Bộ mẫu hạt giống cây công nghiệp	Bộ	03	
16.	Bộ mẫu hạt giống cây hoa, rau	Bộ	03	
17.	Bộ mẫu hạt giống cây lâm nghiệp	Bộ	03	
18.	Bộ mẫu hạt giống cây lúa, ngô	Bộ	03	
19.	Mẫu bệnh thực vật	Bộ	03	
20.	Mẫu bệnh tích thú y	Bộ	03	
21.	Mẫu sâu hại cây trồng	Bộ	03	
22.	Mẫu thiên địch	Bộ	03	
23.	Mẫu thuốc bảo vệ thực vật	Bộ	03	
24.	Mẫu thuốc bảo vệ thực vật	Bộ	03	
25.	Mẫu thuốc thú y	Bộ	03	

(Có biên bản kiểm kê tài sản; các hợp đồng hợp tác kèm theo)

2. Nhà giáo

a. Tổng số nhà giáo của ngành, nghề: 19 giảng viên (tương đương 16.32 nhà giáo quy đổi).

b. Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/giáo viên quy đổi, giảng viên quy đổi: 175 HS/16.32 GV quy đổi = 10.7 học sinh/nhà giáo

c. Chất lượng nhà giáo cơ hữu

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô-đun, tín chỉ được phân công giảng dạy
1	Nguyễn Thị Quỳnh	Đại học tiếng anh	Cao đẳng sư phạm chuyên ngành tiếng anh		Tiếng anh
2	Bùi Văn Hùng	Bằng ĐH Công nghệ thông tin	CC sư phạm dạy nghề		Tin học.
3	Nguyễn Tiến Bằng	Bằng ĐH Sư phạm giáo dục thể chất	ĐH Sư phạm		Giáo dục thể chất
4	Nguyễn Cao Cường	Bằng ThS Triết học, ĐH ngành Sư phạm Giáo dục công dân	ĐH Sư phạm		Chính trị, kỹ năng mềm
5	Vũ Thị Thanh Xuân	Ths Triết học	NVSP		Pháp luật
6	Đoàn Đình Phương	Bằng ThS Khoa học cây trồng	CC Sư phạm dạy nghề		Trồng cây công nghiệp
7	Đặng Thị Thúy	Bằng ĐH ngành Nông học	CC Sư phạm dạy nghề		Trồng cây ăn quả
8	Nguyễn Văn Huấn	Bằng ThS Khoa học cây trồng Đại học Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp	ĐH Sư phạm kỹ thuật		Nhân giống cây trồng, Trồng cây công nghiệp, Trồng cây rau công nghệ cao, trồng cây lương thực

9	Nguyễn Duy Giang	Bằng ĐH ngành Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng	CC Sư phạm dạy trình độ cao đẳng	Bậc III	Nhân giống cây trồng, Trồng cây ăn quả
10	Nguyễn Tuấn Anh	Bằng ĐH ngành Lâm nghiệp	CC Sư phạm dạy nghề	Bậc III	Trồng cây lâm nghiệp, Trồng cây hoa, Thực tập nghề nghiệp
11	Lê Thị Xuân	Bằng ĐH Sư phạm kỹ thuật Nông nghiệp	ĐH Sư phạm kỹ thuật		Khuyến nông đại cương, lập KH khuyến nông, Đào tạo tập huấn khuyến nông, Tổ chức sự kiện và xây dựng mô hình trình diễn khuyến nông, Truyền thông và tư vấn dịch vụ KN
12	Lưu Văn Huệ	Bằng ĐH ngành Chăn nuôi thú y	CC Sư phạm dạy nghề	Bậc III	Nuôi và phòng trị bệnh cho gia súc gia cầm, thực tập nghề nghiệp
13	Đinh Thị Thu	Bằng ĐH ngành Chăn nuôi thú y	CC Sư phạm bậc II	Bằng Cao đẳng chăn nuôi thú y	Nuôi cá nước ngọt, thực tập nghề nghiệp
14	Trần Thị Thuần	Thạc sĩ Nông nghiệp	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên		Thuốc bảo vệ thực vật
15	Nguyễn Thị Thơ	Thạc sĩ Lâm học	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên	Bậc III	Trồng cây dược liệu
16	Lương Thị Tuyến	Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Đại học sư phạm sinh	Cao đẳng hóa - sinh	Sinh học cơ sở; Nhân giống cây trồng
17	Bùi Khắc Hòa	Thạc sỹ Quản lý kinh tế	CC Sư phạm bậc II		Quản lý kinh tế trang trại

18	Phạm Thị Hồng Thúy	Cử nhân kế toán	CC Sư phạm bậc II		CC Sư phạm bậc II
19	Đào Hồng Quân	ĐH Khuyến Nông Lâm	CC Sư phạm dạy nghề	Bậc III	An toàn lao động

- Nhà giáo thỉnh giảng: Thỉnh giảng theo từng năm học

3. Thông tin về chương trình, trình độ đào tạo, giáo trình, tài liệu giảng dạy

a. Tên chương trình, trình độ đào tạo, thời gian đào tạo, đối tượng tuyển sinh

TT	Tên chương trình	Trình độ đào tạo	Thời gian đào tạo	Đối tượng tuyển sinh
1	Khuyến nông lâm	Trung cấp	2 năm	Tốt nghiệp THCS và tương đương; tốt nghiệp THPT

b. Danh mục các loại giáo trình, tài liệu giảng dạy của từng ngành nghề

TT	Tên giáo trình, tài liệu	Năm XB	Nhà XB	Tác giả	Số lượng
1	Kỹ thuật trồng cây có giá trị kinh tế cao	2005	Thanh Hóa	Nguyễn Xuân Hải	12
2	Kỹ thuật trồng chuối năng suất cao	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	22
3	Cẩm nang kỹ thuật đa ngành	2006	LĐXH	Đàm Xuân Hiệp	4
4	Kỹ thuật trồng ngô, cà chua, dưa chuột bí xanh	2007	Ban VHDT	Hà Thị Hiển	12
5	Hiện tượng xói mòn đất và biện pháp phòng chống	2006	Lao động	Chu Thi Thơm; Phan Thị Lài; Nguyễn Văn Tó	24
6	Những điều cần biết về rầy nâu	2006	Lao động	Phạm Văn Lâm	6
7	Hướng dẫn sản xuất nông lâm kết hợp ở vùng đồi núi	2006	Lao động	Phạm Văn Lâm	6
8	Hướng dẫn sử dụng hợp lý phân bón thuốc trừ sâu	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	5
9	Hướng dẫn phòng chống côn trùng	2006	LĐXH	Đương Hồng Dật	8
10	Sâu bệnh hại lúa và biện pháp phòng trừ	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	6
11	Hướng dẫn sử dụng đất đai theo nông nghiệp bền vững	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	25
12	Nuôi lợn thịt siêu nạc	2006	LĐXH	Lê Hồng Mận	25
13	Nuôi vịt trên khô không cần nước bơi lội	2006	LĐXH	Hoàng Văn Tiên	5

14	Giáo trình di truyền và chọn giống cây trồng	2006	Hà Nội	Phan Văn Duệ	84
15	Bảo quản chế biến nông sản sản phẩm sau khi thu hoạch	2005	LĐXH	TT nghiên cứu XB sách	1
16	Kỹ thuật chế biến thức ăn cho gia súc nhai lại	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	1
17	Quy trình chế biến vải, nhãn	2004	Nông nghiệp	Cục chế biến nông sản	1
18	Trồng cây nông nghiệp dược liệu và đặc sản dưới tán rừng	2005	Nông nghiệp	Nguyễn Ngọc Bình	1
19	Hướng dẫn chăn nuôi và biện pháp phòng trị bệnh cho gia cầm	2004	Nông nghiệp	Tôn Thất TRình	1
20	Tìm hiểu về cây ăn trái có triển vọng ở Việt Nam	2004	Nông nghiệp	Phan Nguyễn Tình	1
21	Kỹ thuật ghép cây ăn quả	2004	Lao động	Trương Thị Thống	1
22	Hướng dân nuôi cá ruộng, cá lồng và cá trong ao	2005	Lao động	Vũ Thiện Thanh	3
23	Hướng dẫn nuôi lợn trong gia đình	2005	Thanh niên	Nguyễn Văn Thương	1
24	Bệnh truyền nhiễm trong chăn nuôi và phòng chống	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	1
25	Hướng dẫn nuôi thả vịt	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	1
26	Chăn nuôi lợn trang trại	2006	LĐXH	Nguyễn Thanh Sơn	1
27	Trồng ngô năng suất cao	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	1
28	Đậu tương đậu xanh và kỹ thuật trồng	2004	VHDT	Hà Thị Hiển	1
29	Hướng dẫn sử dụng hợp lý phân bón thuốc trừ sâu	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	1
30	Kỹ thuật chiết ghép giâm cành tách chồi sản suất giống cây ăn quả	2005	Thanh hóa	Nguyễn Thị Doanh	1
31	Hướng dẫn trồng xem một số loại cây dưới tán rừng	2004	BVHDT	Nguyễn Khăn Thị	4
32	Hướng dẫn trồng nấm trong gia đình	2004	Nông nghiệp	Phan Nguyễn Tình	8
33	Hướng dẫn nuôi và thả vịt	2004	Nông nghiệp	Phan Nguyễn Tình	6
34	Hướng dẫn trồng đậu tương đậu xanh khoai tây	2006	LĐXH	Nguyễn Thanh Sơn	7
35	Hướng dẫn nuôi dê thỏ trong gia đình	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	6
36	Thực hành nuôi ong	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	1

37	Sổ tay điều trị một số bệnh phổ biến ở vật nuôi	2004	LĐXH	Phan Sỹ Lặc	12
38	Cây đậu tương đậu xanh và kỹ thuật trồng	2004	LĐXH	Nguyễn Đình Hiên	14
39	Chăm sóc và chế biến cây chữa bệnh	2005	Thanh hóa	Hà Dung	16
40	Phòng và trị bệnh ở gia súc gia cầm	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	8
41	Trồng cây cảnh ngày tết	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	27
42	Phương pháp phòng chống bệnh giun sán ở vật nuôi	2006	Hà Nội	Lê Đức	23
43	Giáo trình đất và bảo vệ đất	2005	Hà Nội	Vũ Chí Cường	51
44	Giáo trình chăn nuôi trâu bò	2000	Lao động	Chu Thi Thơm	38
45	Hướng dẫn áp dụng RVAC ở miền núi	2006	Hà Nội	Vũ Đình Tôn	25
46	Giáo trình nghề nuôi và phòng trị bệnh lợn	2004	LĐXH	Nguyễn Đình Hiên	11
47	Giáo trình nghề trồng rau an toàn	2004	Nông nghiệp	Lê Hồng Mận	6
48	Chế biến thức gia súc, gia cầm	2006	Hà Nội	Tôn Thất Sơn	27
49	Giáo trình dinh dưỡng và thức ăn vật nuôi	2004	Thanh hóa	Bùi Thanh Hải	56
50	Hỏi đáp về thức ăn cho gà vịt lợn	2005	LĐXH	Đỗ Đoán Hiệp	29
51	Hướng dẫn kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	24
52	Hướng dẫn kỹ thuật trồng chăm sóc, thu hoạch táo bưởi hồng na	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	8
53	Cây nhà lá vườn vị thuốc chữa bệnh và làm đẹp	2007	BVHDT	Công Anh	9
54	Kỹ thuật chế biến cho gia súc nhai lại	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	5
55	Trồng Thu hoạch và chế biến nông sản	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	24
56	Phương pháp chống mối	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	24
57	Hướng dẫn nuôi lợn trong gia đình	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	1
58	Hướng dẫn vệ sinh, chăm sóc gia súc	2006	Lao động	Chu Thi Thơm; Phan Thị Lài; Nguyễn Văn Tó	1
59	Kỹ thuật sản xuất chế biến và sử dụng phân bón	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	1

60	Kỹ thuật tưới và các biện pháp giảm nước tưới	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	2
61	Kỹ thuật chăn nuôi Trâu bò		GD Kỹ thuật và DN	GD Kỹ thuật và DN	1
62	Kỹ thuật trồng cam bưởi quýt		GD Kỹ thuật và DN	GD Kỹ thuật và DN	1
63	Kỹ thuật trồng cây vải nhãn		GD Kỹ thuật và DN	GD Kỹ thuật và DN	1
64	Sơ chế bảo quản hoa màu		GD Kỹ thuật và DN	GD Kỹ thuật và DN	1
65	Kỹ thuật trồng dứa		GD Kỹ thuật và DN	GD Kỹ thuật và DN	1
66	Kỹ thuật chăn nôi dê		GD Kỹ thuật và DN	GD Kỹ thuật và DN	1
67	Sửa chữa và bảo dưỡng máy kéo công trình sản xuất nhỏ		GD Kỹ thuật và DN	GD Kỹ thuật và DN	1
68	Kỹ thuật nuôi gà thương phẩm và phòng chữa bệnh thường gặp	2005	LĐXH	Đỗ Đoán Hiệp	49
69	Giáo trình chăn nuôi lợn	2006	Hà Nội	Vũ Đình Tôn	30
70	Giáo trình bệnh ký sinh trùng thú y	2006	Hà Nội	Phan Lục	8
71	Giáo trình chuẩn đoán bệnh và bệnh nội khoa	2006	Hà Nội	Phan Ngọc Mạnh	58
72	Giáo trình kinh tế nông nghiệp	2006	Hà Nội	Vũ Đinh Thắng	47
73	Giáo trình kỹ thuật trồng lúa	2006	Hà Nội	Phan Thế Lộc	64
74	Giáo trình giải phẩu sinh lý vật nuôi	2006	Hà Nội	Ngô Đình Nhung	14
75	Tổng hợp bảo vệ cây IPM	2004	LDXH	Dường Hồng Dật	10
76	Kỹ thuật tạo nguồn thức ăn gia súc thông thường	2005	LĐXH	Đào Huyền	7
77	Hướng dẫn trồng cây trong trang trại chè	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	27
78	Kỹ thuật trồng mía	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	18
79	Hướng dẫn bảo quản chế biến thực phẩm vi sinh vật	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	20
80	Kỹ thuật canh tác trên dất dốc	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	23

81	Kỹ thuật trồng rau sạch an toàn và chế biến rau xuất khẩu	2007	Hà Nội	Nguyễn Minh Phương	15
82	Hướng dẫn phòng chống côn trùng	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	17
83	Sâu bệnh hại lúa và biện pháp phòng trừ	2006	Lao động	Dương Hồng Dật	10
84	Giáo trình chọn giống và nhân giống vật nuôi	2007	Hà Nội	Nguyễn Hồng Quân	84
85	Giáo trình động cơ đốt trong và máy kéo nông nghiệp	2005	Hà Nội	Nguyễn Quốc Việt	51
86	Giáo trình công nghiệp và chế biến rau quả	2007	Hà Nội	Nguyên Thị Bích Thủy	60
87	Giáo trình kỹ thuật trồng cây ăn quả	2006	Hà Nội	Phạm Văn Duệ	69
88	Giáo trình bệnh ký sinh trùng thú y	2006	Hà Nội	Phan Lục	37
89	Giáo trình chăn nuôi gia cầm	2007	Hà Nội	Nguyễn Thị Mai	33
90	Nghề thú y	2010	GDVN	Nguyễn Kim Thanh	26
91	Sinh sản gia súc	2002	Nông nghiệp	Trần Tiên Dương	1
92	Trồng rừng	2009	Nông nghiệp	Ngô Quang Đệ	6
93	Giáo trình pháp lệnh thú ý và kiểm nghiệm sản phẩm vật nuôi	2005	Hà Nội	Ngô Thị Hòa	56
94	Giáo trình quản lý hệ thống thủy nông tập 1	2006	Hà Nội	Nguyễn Văn Hiếu	4
95	Giáo trình bảo quản nông sản	2006	Nông nghiệp	Nguyễn Mạnh Khải	6
96	Khuyến lâm	2006	Nông nghiệp	Đinh Đức Thuận	5
97	Giáo trình chăn nuôi thỏ	2008	Hà Nội	Điịnh Văn BÌnh	5
98	Nông lâm kết hợp	2009	Hà Nội	Phạm quang Vinh	4
99	Giáo trình bệnh cây đại cương	2009	Hà Nội	Vũ Thiị Miên	5
100	Bệnh của lợn tại việt nam	206	Hà Nội	Phạm Sỹ Lăng	9
101	Giáo trình thổ nhưỡng nông hóa	2006	Hà Nội	Nguyễn Như Hà	36
102	Nghề nuôi gia cầm	2010	Hà Nội	Trịnh Quang Khuê	11
103	Giáo trình vệ sinh vật nuôi	2006	Hà Nội	Đỗ Ngọc Hào	128
104	Giáo trình chăn nuôi thú ý cơ bản	2005	Hà Nội	Trần Thị Thuận	43
105	Giáo trình quản lý hệ thống	2002	Hà Nội	Nguyễn Văn Hiên	95

	thủy nông tập 2				
106	Hướng dẫn trồng cây trong trang trại dứa đu đủ	2005	Hà Nội	Chu Thi Thơm	28
107	Kỹ thuật phòng trừ cỏ hại	2006	Hà Nội	Chu Thi Thơm	25
108	Nuôi trâu bò thịt	2013	Hà Nội	Nguyễn Trọng Kim	21
109	Giáo trình côn trùng chuyên khoa	2004	Hà Nội	Nguyễn Cao Doanh	76
110	Giáo trình trong giới phát triển nông thôn	2009	Hà Nội	Đỗ Kim Trung	72
111	Chuẩn đoán bệnh nội khoa gia súc	2008	Hà Nội	Chu Đức Thắng	23
112	Lâm học	2009	Hà Nội	Phạm Xuân Đoàn	46
113	Giáo trình chăn nuôi trâu bò	2006	Hà Nội	Nguyễn Xuân Trạch	70
114	Giáo trình dinh dưỡng và thức ăn thủy sản	2006	Hà Nội	Vũ Duy Giảng	101
115	Giáo trình bảo quản nông sản	2006	Hà Nội	Nguyễn Mạnh Hải	75
116	Giáo trình nguyên lý kinh tế nông nghiệp	2009	Hà Nội	Đỗ Kim Trung	74
117	Giáo trình trang trai nông lâm nghiệp	2009	Hà Nội	Nguyễn Văn Tuấn	44
118	Bàn cách làm giàu	2007	Hà Nội	Nguyễn Minh Phương	15
119	Chuẩn đoán bệnh ký sinh trùng ở trâu bò	2012	Hà Nội	Phạm Sỹ Lăng	15
120	Kỹ thuật chăn nuôi lợn thịt	2006	LĐXH	Phạm sỹ Hiệp	16
121	Phòng và trị bệnh trâu bò	2011	Hà Nội	Phạm Sỹ Lăng	20
122	Bệnh truyền nhiễm trong chăn nuôi và các biện pháp phòng trị	2014	Hà Nội	Nguyễn Văn Thưởng	13
123	Bí quyết thành công trong chăn nuôi gà	2013	LĐXH	Lê Hồng Mận	15
124	Giáo trình trồng trọt cơ bản	2005	Hà Nội	Nguyễn Thị Trường	147
125	Giáo trình trồng rau an toàn	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	1
126	Bệnh gia cầm Việt Nam	2005	Thanh hóa	Bùi Thanh Hà	15
127	Hướng dẫn nông lâm kết hợp ở vùng đồi núi	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	15
128	Những điều cần biết về rầy nâu và biện pháp phòng trị	2006	Hà Nội	Phạm Sỹ Lăng	19
129	Kỹ thuật trồng và chăm sóc	2005	Thanh	Bùi Thanh Hà	25

	cây ăn quả		hóa		
130	Kỹ thuật trồng ngô giống mới năng suất cao	2005	LĐXH	Phạm Thị Hải	23
131	Giáo trình kỹ thuật trồng cây màu	2006	Hà Nội	Nguyễn Thế Hùng	71
132	Giáo trình dâu tằm, ong mật	2008	Hà Nội	Nguyễn Văn Long	5
133	Bệnh nội khoa của gia súc	2000	Nông nghiệp	Phạm Ngọc Thạch	5
134	Giáo trình bệnh chuẩn đoán của gia súc	2000	Nông nghiệp	Phạm Ngọc Thạch	5
135	Nghề sử dụng thuốc thú y trong chăn nuôi	2006	Hà Nội	Phạm Sỹ Lăng	1
136	Giáo trình lâm sinh	2005	Hà Nội	Nguyễn Văn Thưởng	1
137	Nghề kỹ thuật sơ chế và bảo quàn cây lương thực	2006	LĐXH	Lê Hồng Mận	1
138	Nghề trồng rừng và khai thác một số cây dưới tán rừng	2006	LĐXH	Lê Hồng Mận	1
139	Hướng dẫn phòng sâu bệnh hại một số cây thực phẩm	2006	Lao động	Phan Đoàn nguyên	24
140	Cây chè các biện pháp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm	2006	LĐXH	Nguyễn Đình Thiện	24
141	Cây có củ và kỹ thuật thâm canh	2005	LĐXH	Nguyễn Đình Thiện	27
142	Các biện pháp điều khiển sinh trưởng phát triển ra hoa kết quả	2006	Hà Nội	Nguyễn Thế Hùng	1
143	Hướng dẫn trồng bảo quản thu hoạch trái cây	2004	VHDT	Lưu Xuân Lý	14
144	Giáo trình động cơ đốt trong và máy kéo nông nghiệp	2005	Hà Nội	Tống Duy Tân	77
145	Nuôi cá nước ngọt	2006	LĐXH	Nguyễn Đình Thiện	74
146	Hướng dẫn trồng cây trong trang trại vải nhãn xoài	2005	LĐXH	Phan Đào Nguyên	6
147	Kỹ thuật thâm canh lúa ở hộ nông dân	2005	Nông nghiệp	Nguyễn Cao Doanh	6
148	kỹ thuật tưới và các biện pháp giảm nước tưới	2006	Hà Nội	Nguyễn Thế Hùng	7
149	Trồng rau vụ đông xuân trong vườn nhà	2005	Hà Nội	Tống Duy Tân	5
150	Hướng dẫn sử dụng phân bón thuốc trừ sâu	2006	LĐXH	Nguyễn Đình Thiện	4

151	Hướng dẫn kỹ thuật nuôi gà thịt, trứng ơ nông hộ	2008	Thanh hóa	Lê Hồng Mận	59
152	Một số biện pháp ở gia súc,gia cầm và biện pháp phòng trị	2008	Nông nghiệp	Nguyễn Hồng Nguyệt	113
153	Kỹ thuật nuôi trồng nấm só, nấm rơm,nấm mỡ	2005	Hà Nội	Đương Hông Dật	16
154	Kỹ thuật trồng và khai thác đặc sản rừng	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	19
155	Kỹ thuật thâm canh ở nông hộ	2005	Lao động	Nguyễn Văn Đoan	6
156	Kỹ thuật nuôi lươn ếch	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	4
157	Trồng rau vụ đông xuân trong vườn nhà	2005	Lao động	Chu Thi Thơm	4
158	Hỏi đáp phòng trừ sâu bệnh	2005	LĐXH	Vũ Khắc Nhượng	2
159	Kỹ thuật chăn nuôi lợn thịt	2005	LĐXH	Phan sỹ Tiệp	4
160	Kỹ thuật nuôi gà thương phẩm	2005	Thanh hóa	Lê Hồng Mận	7
161	17 bệnh mới của lợn	2005	LĐXH	Phan ỹ Lăng	37
162	Từ điển thuốc Bảo vệ thực vật	2005	Nông nghiệp	Lê Trường	21
163	Giáo trình chăn nuôi lợn	2006	Nông nghiệp	Võ Trọng	70
164	Giáo trình chăn nuôi gia cầm	2005	Nông nghiệp	Nguyễn Thị Mai	69
165	Phân tích kinh tế trang trại	2005	Nông nghiệp	Bùi Đăng Toàn	72
166	Giáo trình khuyến nông	2005	Nông nghiệp	Nguyễn Văn Trọng	38
167	Bài giảng quy hoạch cảnh quan sinh thái rừng	2006	Nông nghiệp	Đỗ Quang Huy	47
168	Giáo trình kỹ thuật trồng rau	2004	Hà Nội	Tạ Thu Cúc	71
169	Giáo trình sinh lý thực vật	2005	Hà Nội	Nguyễn Kim Thanh	43
170	Giáo trình trồng hoa cây cảnh	2005	Hà Nội	Phạm văn Duệ	50
171	Hướng dẫn vệ sinh chăm sóc giá súc	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	23
172	Hỏi đáp phòng trừ sâu bệnh	2005	LĐXH	Vũ Khắc Nhượng	22
173	Kỹ thuật nuôi thủy sản nước ngọt	2005	LĐXH	Ngô Trọng Lư	25
174	Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây ăn quả theo ISO	2006	LĐXH	Lê văn tố	90
175	Nuôi vịt trên khô	2005	LĐXH	Hoàng Văn Tiên	20
176	Chăn nuôi vịt trên cạn một kỹ	2007	LĐXH	Nguyễn Thiện	24

	thuật mới				
177	Bảo quản chế biến nông sản sản phẩm sau khi thu hoạch	2006	LĐXH	Nguyễn Đình Thêm	36
178	Kỹ thuật trồng cây bạc hà	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	24
179	Kỹ thuật sản xuất chế biến và sử dụng phân bón	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	21
180	Kỹ thuật chế biến thức ăn cho gia súc nhai lại	2006	Lao động	Chu Thi Thơm	18
181	Chăn nuôi lợn trong trang trại	2006	LĐXH	Ngô Thanh sơn	6
182	Trang trại quản lý và phát triển	2006	LĐXH	Nguyễn Đình Thiện	43
183	Kỹ thuật trồng chăm sóc cây ăn quả teo ISO quyển 5 cây xoài	2006	LĐXH	Nguyễn Đình Thiện	91
184	Kỹ thuật trồng bảo quản và sử dụng cây thuốc nam hiệu quả	2008	LĐXH	Nguyễn Khắc Cảnh	75
Tổng					**4557**

Trên đây là báo cáo công khai bổ sung các điều kiện đảm bảo tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp năm 2023 của trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu./.

Nơi nhận:
- Tổng cục GDNN;
- Sở LĐ-TBXH tỉnh Lai Châu;
-BGH, các phòng, Khoa KTTH;
- Webite cdcdlaichau.edu.vn;
- Lưu: VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG LAI CHÂU
TỈNH LAI CHÂU

LÊ THỊ HÀ GIANG